

Số: 409 /BC-UBND

Chơn Thành, ngày 25 tháng 12 năm 2025

BÁO CÁO

**Về việc điều chỉnh dự toán thu - chi ngân sách
phường Chơn Thành năm 2025**

Trên cơ sở các văn bản bổ sung kinh phí từ ngân sách tỉnh như: Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai về điều chỉnh, bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 3115/QĐ-UBND ngày 16 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phân bổ kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách phường, xã năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Quyết định số 3225/QĐ-UBND ngày 22/12/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc phân bổ kinh phí bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh cho ngân sách phường, xã năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai; Công văn số 8599/STC-NSNN ngày 23/12/2025 của Sở Tài chính về việc thông báo số bổ sung cân đối và bổ sung có mục tiêu cho các xã, phường năm 2025;

Đề kịp thời triển khai giao dự toán cho các cơ quan, đơn vị, UBND phường điều chỉnh dự toán thu - chi ngân sách phường Chơn Thành năm 2025 như sau:

1. Về điều chỉnh thu ngân sách phường năm 2025:

1.1. Tổng thu ngân sách nhà nước phát sinh trên địa bàn phường: 94 tỷ 092 triệu đồng, bằng 566,1% dự toán tỉnh giao và dự toán HĐND phường thông qua, trong đó thể hiện qua các khoản thu lớn như sau:

Thu từ khu vực công thương nghiệp ngoài quốc doanh: 60 tỷ 892 triệu đồng, bằng 1.017,4% dự toán tỉnh giao và dự toán điều chỉnh HĐND phường thông qua.

Thu lệ phí trước bạ: 25 tỷ đồng, bằng 333,1% dự toán tỉnh giao và dự toán điều chỉnh HĐND phường thông qua.

Thu lệ phí: 3 tỷ 800 triệu đồng, bằng 580,2% dự toán tỉnh giao và dự toán điều chỉnh HĐND phường thông qua.

Thu khác ngân sách: 3 tỷ 200 triệu đồng, bằng 363,6% dự toán tỉnh giao và dự toán điều chỉnh HĐND phường thông qua.

Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 1 tỷ 200 triệu đồng, bằng 75,2% dự toán tỉnh giao và dự toán điều chỉnh HĐND phường thông qua.

1.2. Tổng thu ngân sách địa phương: 311 tỷ 552 triệu đồng, trong đó:

+ Thu địa phương được hưởng: 17 tỷ 515 triệu đồng

+ Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh: 294 tỷ 037 triệu đồng.



(Chi tiết tại mẫu biểu số 02 kèm theo)

2. Chi ngân sách phường năm 2025:

Tổng chi ngân sách phường năm 2025 điều chỉnh là 304 tỷ 451 triệu đồng, bằng 85% so với dự toán điều chỉnh tỉnh giao và dự toán điều chỉnh đã được HĐND phường thông qua tại kỳ họp thứ 3 chuyên đề ngày 17/10/2025 (tương ứng giảm 53 tỷ 535 triệu đồng)

Cụ thể, các khoản chi ngân sách tăng, giảm như sau:

- Điều chỉnh giảm chi vốn đầu tư công: 75,300 tỷ đồng của 08 công trình đã được HĐND tỉnh điều chỉnh tại Nghị quyết số 46/NQ-HĐND ngày 10/12/2025. Nguyên nhân điều chỉnh giảm chi là do các dự án trên tỉnh hỗ trợ và bố trí vốn thanh toán trực tiếp từ ngân sách tỉnh, không thực hiện bổ sung có mục tiêu cho ngân sách phường. Do đó, các khoản chi này không đưa vào cân đối chi ngân sách địa phương.

- Khoản tăng chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ ngân sách tỉnh:

Tổng cộng: 21 tỷ 765 triệu đồng, chủ yếu các khoản tăng chi thường xuyên: như: kinh phí chi trả lương, phụ cấp và các khoản đóng góp hợp đồng lao động các cơ quan, đơn vị hành chính, sự nghiệp; kinh phí chi trả trợ cấp cho người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ theo Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ; kinh phí duy tu, sửa chữa nhỏ các tuyến đường; phát động chiến dịch 90 ngày xây dựng hoàn thiện cơ sở dữ liệu đất đai; thăm, tặng quà cho người già, người cao tuổi, người có hoàn cảnh khó khăn; khen đột thưởng...

Chi tiết chi theo từng lĩnh vực chi như sau:

- Chi đầu tư XD CB: Tổng kế hoạch vốn đầu tư công điều chỉnh năm 2025 là 68 tỷ 723 triệu đồng, bằng 100% dự toán điều chỉnh tỉnh giao và bằng 47,7% dự toán điều chỉnh HĐND phường thông qua tại kỳ họp thứ 3 (chuyên đề) ngày 17/10/2025 (tương ứng giảm 75 tỷ 300 triệu đồng), trong đó:

- + Nguồn ngân sách tập trung: 3 tỷ 723 triệu đồng, bằng 100% kế hoạch vốn
- + Thu tiền sử dụng đất: 13 tỷ 514 triệu đồng, bằng 100% kế hoạch vốn
- + Nguồn vốn khác (tiền SDD, tăng thu, tiết kiệm chi...): 51 tỷ 486 triệu đồng, bằng 100% kế hoạch vốn.
- + Nguồn xổ số kiến thiết: giảm 75 tỷ 300 triệu đồng.

- Chi thường xuyên:

Dự toán chi thường xuyên năm 2025 điều chỉnh là 218 tỷ 797 triệu đồng, bằng 111% dự toán điều chỉnh HĐND phường thông qua tại kỳ họp thứ 3 chuyên đề, thể hiện qua một số khoản tăng chi lớn như sau:

+ Chi quốc phòng: 5 tỷ 296 triệu đồng, bằng 104,1% dự toán điều chỉnh HĐND phường thông qua. Nguyên nhân tăng chủ yếu là do bổ sung kinh phí đóng BHXH, BHYT cho lực lượng Dân quân thường trực phường

+ Chi quản lý hành chính: 58 tỷ 639 triệu đồng, bằng 105,3% dự toán điều chỉnh HĐND phường thông qua. Nguyên nhân là do tăng chi trả lương, phụ cấp và các khoản đóng góp hợp đồng lao động các cơ quan, đơn vị; kinh phí chi trả trợ cấp cho người làm việc ngoài chỉ tiêu biên chế tại các Hội do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ theo Nghị quyết số 07/2025/NQ-CP ngày 17/9/2025 của Chính phủ.

+ Chi thường xuyên khác: 22 tỷ 841 triệu đồng, thực hiện phân bổ khi có văn bản của cấp có thẩm quyền.

- **Dự phòng ngân sách:** 7 tỷ 100 triệu đồng, bằng 100% dự toán điều chỉnh HĐND phường thông qua.

- **Chi tạo nguồn điều chỉnh tiền lương:** 9 tỷ 831 triệu đồng, bằng 100% dự toán tỉnh giao và dự toán điều chỉnh HĐND phường thông qua

3. Cân đối ngân sách:

- Thu phát sinh năm 2025 phường được hưởng là: 17 tỷ 515 triệu đồng

- Thu bổ sung từ ngân sách tỉnh là: 294 tỷ 037 triệu đồng, gồm:

+ *Thu bổ sung cân đối: 219 tỷ 057 triệu đồng*

+ *Thu bổ sung có mục tiêu: 74 tỷ 980 triệu đồng*

Như vậy, tổng cộng nguồn thu ngân sách phường năm 2025 là 311 tỷ 552 triệu đồng, cân đối với tổng chi ngân sách địa phương 304 tỷ 451 triệu đồng, ngân sách địa phương dự kiến kết dư 7 tỷ 101 triệu đồng.

Trên đây là báo cáo điều chỉnh dự toán thu, chi ngân sách phường năm 2025, UBND phường báo cáo HĐND phường xem xét, chấp thuận./.

Nơi nhận:

- TT.ĐU, TT.HĐND phường;
- CT, các PCT.UBND phường;
- Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị;
- LĐVP; CV: tâm;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Anh Tài



Mẫu biểu số 01

**BIỂU ĐIỀU CHỈNH CÂN ĐỐI TỔNG HỢP DỰ TOÁN NGÂN SÁCH PHƯỜNG
NĂM 2025**

(Kèm theo Báo cáo số 409/BC-UBND ngày 25/12/2025 của UBND phường Chơn Thành)

Đơn vị: triệu đồng

Nội dung thu	Dự toán	Nội dung chi	Dự toán
Tổng số thu	311.552	Tổng số chi	304.451
I. Các khoản thu xã hưởng 100%	5.331	I. Chi đầu tư phát triển	68.723
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ	12.184	II. Chi thường xuyên	218.797
III. Thu bổ sung	294.037	III. Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	9.831
- Bổ sung cân đối ngân sách	219.057	IV. Dự phòng	7.100
- Bổ sung có mục tiêu	74.980		
IV. Thu chuyển nguồn			



Mẫu biểu số 02

TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN THU NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số 409/BC-UBND ngày 25/12/2025 của UBND phường Chon Thành)

Đơn vị: triệu đồng

ST T	Nội dung	Dự toán HĐND phường thông qua tại kỳ họp thứ 3 chuyên đề		Điều chỉnh dự toán		So sánh (%)	
		Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
	TỔNG SỐ THU	16.620	357.986	94.092	311.552	566,1%	87,0%
I	Thu nội địa	16.620	10.414	94.092	17.515	566,1%	168,2%
I.1	Các khoản thu 100%	3.130	3.130	8.200	5.331	262,0%	170,3%
1	Thu phí, lệ phí	655	655	3.800	3.063	580,2%	467,6%
2	Thu khác	880	880	3.200	1.995	363,6%	226,7%
3	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	1.595	1.595	1.200	273	75,2%	17,1%
I.2	Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	13.490	7.284	85.892	12.184	636,7%	167,3%
1	Các khoản thu phân chia	13.490	7.284	85.892	12.184	636,7%	167,3%
	- Thuế giá trị gia tăng	5.985	3.531	60.835	4.700	1016,5%	133,1%
	- Thu lệ phí trước bạ	7.505	3.753	25.000	7.450	333,1%	198,5%
	- Thuế tiêu thụ đặc biệt			57	34		
2	Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	-		-			
II	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	-	347.572	-	294.037		84,6%
	- Thu bổ sung cân đối		217.066		219.057		100,9%
	- Thu bổ sung có mục tiêu	-	130.506		74.980		



Mẫu biểu số 03

TỔNG HỢP ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI NGÂN SÁCH PHƯỜNG NĂM 2025

(Kèm theo Báo cáo số 409 /BC-UBND ngày 25 /12/2025 của UBND phường Chơn Thành)

STT	NỘI DUNG	Dự toán HĐND phường thông qua tại kỳ họp thứ 3 chuyên đề	Điều chỉnh Dự toán	So sánh	
				Số tuyệt đối	Số tương đối
A	B	1	2	3=2-1	4=2/1
	TỔNG CHI (I+II+III+IV)	357.986	304.451	(53.535)	85,0%
I	Chi đầu tư phát triển	144.023	68.723	-75.300	47,7%
II	Chi thường xuyên	197.032	218.797	21.765	111,0%
1	Chi cho công tác quốc phòng và an ninh	12.615	12.822	207	101,6%
-	Chi công tác quốc phòng	5.089	5.296	207	104,1%
-	Chi công tác an ninh	7.526	7.526	-	100,0%
2	Chi sự nghiệp giáo dục và đào tạo	100.395	98.924	(1.471)	98,5%
3	Chi sự nghiệp y tế	266	266	-	100,0%
4	Chi sự nghiệp VH, TT và thể thao	1.519	1.691	172	111,3%
5	Chi phát thanh truyền hình	114	114	-	100,0%
6	Chi khoa học và công nghệ	460	460	-	
7	Chi các hoạt động kinh tế	14.067	14.067	-	100,0%
8	Chi sự nghiệp môi trường	60	60	-	100,0%
9	Chi quản lý QLNN, Đảng, đoàn thể	55.709	58.639	2.930	105,3%
10	Chi đảm bảo xã hội	10.842	8.913	(1.929)	82,2%
11	Chi khác	985	22.841	21.856	2318,9%
III	Chi tạo nguồn cải cách tiền lương	9.831	9.831	-	100,0%
IV	Dự phòng	7.100	7.100	-	100,0%



Mẫu biểu số 04

ĐIỀU CHỈNH DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2025
(Kèm theo Báo cáo số 409/BC-UBND ngày 15/12/2025 của UBND phường Chơn Thành)

Đơn vị: triệu đồng

STT	Tên công trình	Thời gian KC-HT	Tổng dự toán được duyệt		Dự toán điều chỉnh năm 2025			
			Tổng số	Trong đó: Nguồn đóng góp	Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm trước	Chia theo nguồn vốn	
							Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
	Tổng số		154.414		68.723		68.723	
1	Xây dựng nhà vệ sinh và hàng rào trường TH&THCS Lương Thế Vinh		1.114		1.114		1.114	
2	Xây dựng trường TH&THCS Minh Thành đạt chuẩn		14.700		5.501		5.501	
3	Nâng cấp mở rộng đường Minh Thành - An Long		120.000		52.093		52.093	
4	Nạo vét mở rộng suối ông Thành, phường Thành Tâm		12.600		6.925		6.925	
5	Xây dựng trạm y tế xã Minh Thành		6.000		3.090		3.090	